

Bản án số: 79/2022/HS-ST  
Ngày 20-12-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Quỳnh Như.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Minh Phương;

Bà Phạm Thị Kim Thu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Minh C, sinh ngày 03 tháng 01 năm 1984 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 10, gác 2 Hoàng Ng, phường Phan Bội Ch, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức D (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01-4-2022, chờ tạm giam từ ngày 07-4-2022; Có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** chị Phạm Thị Lệ Ph; địa chỉ: Số 274 Lý Thường K, phường Phan Bội Ch, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt không có lý do.

**- Người làm chứng:** Phùng Thê T, Nguyễn Đông Th, Nguyễn Văn Th1, Trần Việt A, Vũ Thê A1, Nguyễn Quách B, Vũ Đức T, Nguyễn Văn S, Phạm Thanh H, Vũ Minh T1, Nguyễn Văn Th2, Trần Đức T2, Nguyễn Quang Tr, Nguyễn Tiến V, Đào Phi L. Vắng mặt không có lý do.

**- Người chứng kiến:** Chị Mai Thị Thu H; Vắng mặt không có lý do.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 31/3/2022, Đỗ Ngọc H cùng Phùng Thế T, Nguyễn Đồng Th, Nguyễn Văn Th1, Trần Việt A, Vũ Thế A1, Nguyễn Quách B, Vũ Đức T, Nguyễn Văn S, Phạm Thanh H, Vũ Minh T1, Nguyễn Văn Th2 đi ăn tối tại đường Phạm Bá Trực, Hồng Bàng, Hải Phòng. Trong lúc ăn, Đỗ Ngọc H có lấy một điều cần sa ra để sử dụng và mời mọi người sử dụng trong đó có Vũ Thế A1. Đến khoảng hơn 21 giờ, H có mời mọi người đến quán Karaoke Sandy, địa chỉ: số 92 Trần Quang Khải, Hồng Bàng, Hải Phòng để hát karaoke. Mọi người đều đồng ý và di chuyển đến phòng 304 của quán để hát. Trong lúc hát, Vũ Thế A1 gọi điện thoại cho bạn là Nguyễn Đức T2; Trần Việt A gọi điện thoại cho hai vợ chồng Phạm Thị Lệ Ph và Nguyễn Quang Tr. H gọi điện cho bạn Nguyễn Tiến V và Đào Phi L đến quán karaoke để cùng hát và giao lưu. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày H có gọi điện thoại cho Phạm Minh C nhờ C mua ba viên thuốc lắc (MDMA) và mang đến phòng 304 karaoke Sandy để sử dụng. C đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe mô tô một mình đi đến khu vực Hồ Ông Báo, Lê Chân, Hải Phòng gặp một người đàn ông (chưa xác định được lai lịch) để mua ma túy. Người đàn ông này đưa cho C một túi nilon chứa 03 viên ma túy tổng hợp màu vàng. C tự bỏ tiền ra trước để trả với giá 250.000 đồng/01 viên, tổng số tiền là 750.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy, C cất vào túi quần bên phải phía trước rồi đến phòng 304 quán Karaoke Sandy để đưa ma túy cho H. Tại đây, H mời C ở lại chơi cùng, C đồng ý. Ngồi một lúc thì C đi vệ sinh khoảng 05 phút thì quay lại phòng hát, C nhìn thấy trên mặt bàn gần cửa ra vào có viên ma túy màu vàng mình vừa mua đã được chia thành các mảnh nhỏ và 01 mẫu thuốc lá bên trong có chứa ma túy cần sa (C không biết là của ai và có từ bao giờ) nên tự lấy một mảnh sử dụng, sau đó tiếp tục lấy mẫu thuốc lá bên trong có chứa ma túy cần sa tự châm lửa hút được hai hơi rồi để lại trên bàn. Quá trình ngồi hát tại quán H có mời Đào Phi L sử dụng điều cần sa cùng mảnh viên ma túy tổng hợp màu vàng mà C mua. Đến 23 giờ 40 phút cùng ngày, lực lượng Công an quận Hồng Bàng tiến hành kiểm tra hành chính và thu giữ trên bàn 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng được gấp lại trong chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy (mẫu số 01); 01 túi nilon trong chứa viên nén màu xanh nghi là ma túy (mẫu số 02); 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được gấp lại trong chứa chất bột màu trắng và 01 ống tẩu bảm dính chất bột màu trắng, đều nghi là ma túy (mẫu số 03); 01 túi nilon chứa chất thảo mộc khô (mẫu 04A) và 01 viên nén màu vàng đều nghi là ma túy (mẫu số 04B); một điều thuốc cuộn cháy dở, nghi là ma túy (mẫu số 05); Thu giữ trong túi xách của Phạm Thị Lệ Ph: 02 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; 02 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng đều bảm dính chất bột màu trắng, nghi là ma túy (mẫu số 06); 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng chứa chất bột màu trắng (mẫu số 07); 03 ống hút màu trắng và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng

cuộn thành dạng ống hút đều bảm dính chất bột màu trắng nghi là ma túy (mẫu số 08); Ngoài ra, còn thu giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 125/KL-KTHS (MT) ngày 04/4/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

*Chất bột màu trắng của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,31gam, là loại Ketamine;*

*Mảnh viên nén của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,14gam, là loại MDMA;*

*Chất bột màu trắng của mẫu số 03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,31gam, là loại Ketamine;*

*Thảo mộc khô của mẫu số 04A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,38gam, là loại: Cần sa (hoa, lá cây Cần sa);*

*Viên nén của mẫu số 04B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,41gam là loại MDMA.*

*Mẫu số 05 gửi giám định là tìm thấy chất ma túy Deltas -9 – Tetrahy drocannabinol. Đây là hoạt chất chính trong cây Cần sa. Không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy.*

*Chất bột màu trắng bảm dính trên các tờ tiền của mẫu số 06 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, Không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy bảm dính.*

*Chất bột màu trắng của mẫu số 07 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,14 gam, là loại Ketamine;*

*Chất bột màu trắng bảm dính trên các ống nhựa và tờ tiền của mẫu số 08 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine. Không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy bảm dính.*

Kết quả giám định các mẫu nước tiểu của Phạm Minh C, Đào Phi L, Vũ Thế A1, Nguyễn Tiến V, Nguyễn Đồng Th, Nguyễn Quang Tr, Phạm Thị Lệ Ph, Nguyễn Đức T2, Phùng Thế T, Nguyễn Văn Th1, Trần Việt A và Nguyễn Quách B gửi giám định có tìm thấy các chất ma túy, loại MDMA, Ketamine và Cần sa.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Phạm Minh C đã khai nhận việc mua ma túy hộ cho H để về phòng hát sử dụng như nội dung trên. Trong đó chứng minh được Đào Phi L là người thụ hưởng ¼ viên ma túy tổng hợp màu vàng do C mang đến. Lời khai nhận tội của bị can phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người liên quan; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngoài ra, Phạm Thị Lệ Ph khai nhận nguồn gốc các đồ vật thu giữ trong túi xách của Phương là: 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; 02 (hai) tờ tiền mệnh

giá 5.000 đồng đều tám dính Ketamine (mẫu số 06) và 03 (ba) ống hút màu trắng tám dính Ketamine (trong mẫu số 08) là của Phương đã sử dụng trước ngày 31/3/2022; một tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng chứa Ketamine (mẫu số 07) và một tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng cuộn thành dạng ống hút đều tám dính Ketamine (trong mẫu số 08) là của một người trong phòng hát đưa cho Phương để sử dụng, (chưa xác định được người này là ai), khi Công an vào bắt quả tang, Phương lo sợ nên đã cất vào túi xách của mình.

Về vật chứng, tài sản thu giữ:

- Một phong bì thư dán kín trong có vỏ bao bì, toàn bộ mẫu giám định còn lại sau giám định của mẫu số 01, 02, 03, 04A, 04B và 07 có dấu niêm phong số 125MT/PC09 và một phong bì thư dán kín trong có vỏ bao bì, toàn bộ mẫu giám định còn lại sau giám định của mẫu số 05, 06 và 08 có dấu niêm phong số 125MT-A/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng, cHên Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Tại Cáo trạng số 78/CT-VKSHB, ngày 21-11-2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Minh C về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, các Kết luận giám định và nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Phạm Minh C từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định (mẫu số 04B); 03 ống hút màu trắng tám dính Ketamine (mẫu số 08).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 02 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng đều tám dính Ketamine (mẫu số 06).

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn IPHONE màu đen, đã qua sử dụng của bị cáo Phạm Minh C sử dụng vào việc liên lạc phạm tội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ: 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng trong chứa 0,31 gam loại Ketamine (mẫu số 01); Mảnh viên nén, có khối lượng 0,14 gam, là loại MDMA (mẫu số 02); 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 ống tẩu có chứa 0,31 gam là loại Ketamine (mẫu số 03); 01 túi nilon chứa 1,38 gam, là loại Cần sa (mẫu 04A); một miếng thuốc cuộn cháy dở, chứa chất ma túy Deltas -9 – Tetrahy drocannabinol. Đây là hoạt chất chính trong cây Cần sa, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy (mẫu số 05); 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng chứa 0,14 gam là loại Ketamine (mẫu số 07); 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng cuộn thành dạng ống hút đều bám dính Ketamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng bám dính (mẫu số 08);

Tại phiên tòa, bị cáo không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát, phần lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt tại phiên tòa của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 293 và 296; Điều 308 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” như nội dung đã nêu trên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, các Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ mối quan hệ quen biết xã hội giữa Phạm Minh C và Đỗ Ngọc H từ trước nên vào khoảng hơn 21 giờ ngày 31/3/2022 sau khi H cùng một số người đi ăn tối xong tại đường Phạm Bá Trục, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng thì H có mời mọi người tiếp tục đi hát karaoke tại quán Sandy, địa chỉ số 92 Trần Quang Khải, quận Hồng Bàng, Hải Phòng. Do vậy, H đã gọi điện cho Phạm Minh C nhờ C mua giúp H 03 (ba) viên thuốc lắc (MDMA) và mang lên phòng 304 của quán để H sử dụng. C đồng ý và mua của một người đàn ông (chưa xác định được lai lịch) với giá 750.000 đồng đem lên quán hát cho H. Tại đây H mời C ở lại chơi cùng, C đồng ý. Ngồi một lát thì C đi vệ sinh khoảng 05 phút quay lại phòng hát, C thấy trên bàn có viên ma túy màu vàng mà C vừa mua giúp H được chia thành các mảnh nhỏ và 01 mẫu thuốc lá bên trong có chứa cần sa nên đã tự lấy một mảnh sử dụng và cầm điếu cần sa tự châm lửa hút hai hơi rồi để lại trên bàn. Trong số những người trong phòng hát thì có Đào Phi L là được Đỗ Ngọc H mời sử dụng ma túy do Phạm Minh C mua, đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày thì Công an quận Hồng Bàng tiến hành kiểm tra và bắt quả tang. Do đó, hành vi trên của Phạm Minh C đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự.

*[4] Về tình tiết định khung hình phạt:*

Bị cáo Phạm Minh C có hành vi giúp sức để cho Đỗ Ngọc H tổ chức cho Đào Phi L sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo không phạm các tình tiết định khung tăng nặng của Điều này nên bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

*- Về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:*

[6] *Về vai trò:* Bị cáo Phạm Minh C có hành vi giúp sức cho Đỗ Ngọc H tổ chức cho Đào Phi L sử dụng trái phép chất ma túy MDMA. Hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với

Đỗ Ngọc H về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, ra Quyết định truy nã và tách vụ án để tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[7] *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[8] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không vi phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bố đẻ của bị cáo tham gia cách mạng và được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do đó, bị cáo Phạm Minh C được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] *Về hình phạt*:

[10.1] Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án trên khởi điểm của khung hình phạt áp dụng và xử phạt tù có thời hạn như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng mới có tác dụng giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật.

[10.2] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo Phạm Minh C thực hiện hành vi mua ma túy giúp cho Đỗ Ngọc H không được hưởng lợi gì, bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, không có căn cứ xác định bị cáo có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[11] *Về xử lý vật chứng*:

[11.1] Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này, Đỗ Ngọc H hiện nay vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã ra Quyết định truy nã và ra Quyết định tách vụ án để tiếp tục làm rõ xử lý sau. Do đó, chỉ xem xét và xử lý đối với các vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Minh C. Các vật chứng còn lại không xem xét, khi Cơ quan điều tra bắt giữ được Đỗ Ngọc H sẽ xem xét, xử lý sau.

[11.2] Đối với các vật chứng liên quan đến vụ án gồm: Số ma túy còn lại sau giám định (mẫu số 04B); 02 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng đều bảm dính Ketamine của Phạm Thị Lệ Ph (mẫu số 06); 03 ống hút màu trắng bảm dính Ketamine của Phạm Thị Lệ Ph (mẫu số 08); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen của bị cáo C.

Xét: Số ma túy là các công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 03 ống hút màu trắng bám dính Ketamine của Phạm Thị Lệ Ph không sử dụng vào ngày 31/3/2022 nhưng liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật nên tịch thu tiêu hủy; đối với 02 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng đều bám dính Ketamine của Phạm Thị Lệ Ph không sử dụng vào ngày 31/3/2022 nhưng việc chị Phương sử dụng tiền để sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, mặc dù có bám dính ma túy nhưng là tiền nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động nhãn IPHONE màu đen, đã qua sử dụng là của bị cáo Phạm Minh C sử dụng vào việc liên lạc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

[12] *Về những nội dung khác có liên quan đến vụ án:*

[12.1] Đối với bị can Đỗ Ngọc H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 19 ngày 26/10/2022 để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[12.2] Đối với Đào Phi L là người được Đỗ Ngọc H mời sử dụng ma túy do bị cáo C mua hộ, Long không phải đóng góp gì. Quá trình sử dụng ma túy Long không mời ai sử dụng ma túy nên Công an quận Hồng Bàng đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Long về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[12.3] Đối với Nguyễn Tiến V, Nguyễn Quang Tr, Phạm Thị Lệ Ph, Nguyễn Văn Th1 là người được sử dụng ma túy tại quán hát nhưng không phải đóng góp gì, quá trình sử dụng không mời ai sử dụng ma túy nên Công an quận Hồng Bàng đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Việt, Trung, Phương, Thắng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[12.4] Đối với Vũ Thế A1 có kết quả dương tính với ma túy MDMA và Ketamine, Nguyễn Quách B có kết quả dương tính với ma túy Cần sa. Tài liệu điều tra không xác định được việc sử dụng ma túy ở quán hát vào tối 31/3/2022, các đối tượng khai nhận đã sử dụng trước đó nên Công an quận Hồng Bàng ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Vũ Thế A1 và Nguyễn Quách B là có căn cứ.

[12.5] Đối với Nguyễn Đức T2 có kết quả dương tính với MDMA, cần sa. Tài liệu điều tra không xác định được Nguyễn Đức Tú sử dụng ma túy tại quán, Tú khai sử dụng ma túy tại khu vực Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền nên Cơ quan điều tra công an quận Hồng Bàng có công văn trao đổi với Công an quận Ngô Quyền ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Tú là có căn cứ.

[12.6] Đối với Đồng Đức Th và Phùng Thế T có kết quả dương tính với ma túy MDMA, bản thân Th và T khai nhận không sử dụng ma túy tại quán, không biết lý do vì sao lại dương tính. Do vậy Cơ quan điều tra công an quận Hồng Bàng không xử lý là có căn cứ.



[12.7] Người đàn ông bán ma túy cho C, tài liệu điều tra chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra công an quận Hồng Bàng tách ra, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[12.8] Đối với Đào Xuân L chủ quán hát có hành vi để cho người khác lợi dụng cơ sở kinh doanh sử dụng trái phép ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hồng Bàng đã đề nghị Chủ tịch UBND quận Hồng Bàng xem xét xử phạt hành chính theo quy định là có căn cứ.

[12.9] Tách ra để trả lại cho Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục điều tra làm rõ đối với: 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng bóm dính Ketamine (mẫu số 01); 01 túi nilon trong chứa viên nén màu xanh là MDMA (mẫu số 02); 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 ống tẩu bóm dính Ketamine (mẫu số 03); 01 túi nilon chứa chất thảo mộc khô là Cần sa (mẫu 04A); 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng chứa Ketamine (mẫu số 07); 01 điều thuốc cuộn cháy dở, chứa hoạt chất Cần sa (mẫu số 05); 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng cuộn thành dạng ống hút bóm dính Ketamine (mẫu số 08).

[13] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: **Phạm Minh C**: 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/4/2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định (mẫu số 04B); 03 ống hút màu trắng bóm dính Ketamine (mẫu số 08).

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 02 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng đều bóm dính Ketamine (mẫu số 06).

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn IPHONE màu đen, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho Cơ quan điều tra, Công an quận Hồng Bàng thành phố Hải Phòng những vật chứng sau để tiếp tục điều tra làm rõ, gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng bóm dính Ketamine (mẫu số 01); 01 túi nilon trong chứa viên nén màu xanh là MDMA (mẫu số 02); 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 ống tẩu bóm dính Ketamine (mẫu số 03); 01 túi nilon chứa chất thảo mộc khô là Cần sa (mẫu 04A); 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng chứa Ketamine (mẫu số 07); 01 điều thuốc

cuộn cháy dở, chứa hoạt chất Cần sa (mẫu số 05); 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng cuộn thành dạng ống hút bám dính Ketamine (mẫu số 08).

*(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 24-11-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).*

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Minh C phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

+ Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Quỳnh Như**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Quỳnh Như**



